TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2023/QĐST-HNGĐ	*Y..., ngày 22 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 129/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn " giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn 16, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn 16, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị N xác định vợ chồng có một con chung. Nay anh H và chị N thỏa thuận: Giao cháu Phạm Yến Nh, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho tới khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống. Anh Phạm Văn H không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị N và có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về con riêng không ai có nên anh H và chị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị N đều xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ, nay ly hôn anh H và chị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Phạm Văn H nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001569 ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Hoàn trả lại cho anh Phạm Văn H số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung